

### PHỤ LỤC III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**CÔNG TY TNHH MTV HANEL**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /KH-HANEL

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2016

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP

(Theo Quyết định số 6807/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội  
phê duyệt Đề án Tái cơ cấu Công ty TNHH một thành viên Hanel giai đoạn 2013-  
2015, hướng tới mục tiêu 2020)

### I. TỔNG QUAN CÔNG TY TNHH MTV HANEL

#### 1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL**
- Tên viết tắt : **HANEL**
- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: **UBND Thành phố Hà Nội**
- Mã số doanh nghiệp : 0100102206
- Trụ sở: Số 2, Chùa Bộc, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 38524555 Fax: (84.04) 38525770

#### 2. Những sự kiện quan trọng

- 2.1. Công ty được thành lập theo quyết định số 8733-QĐ/TCCQ ngày 17/12/1984 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Công ty Điện tử Hà Nội;
- 2.2. Vốn điều lệ của Công ty
  - Vốn điều lệ năm 2004: 750.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ năm 2010: 1.136.600.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ năm 2013: 1.136.000.000.000 đồng
- 2.3. Các sự kiện khác
  - Ngày 28/6/2004, thực hiện Quyết định số 104/2004/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội về việc thí điểm chuyển Công ty Điện tử Hà Nội sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
  - Ngày 26/10/2004, thực hiện Quyết định số 163/2004/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Điện tử Hà Nội;



- Ngày 4/11/2005, thực hiện Quyết định số 7345/QĐ-UB của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy chế tài chính Công ty Điện tử Hà Nội thí điểm chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 13/07/2010 thực hiện Quyết định số 3463/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty mẹ - Công ty Điện tử Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Điện tử Hanel hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 08/10/2010 thực hiện Quyết định số 4950/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đổi tên Công ty TNHH một thành viên Điện tử Hanel thành Công ty TNHH MTV Hanel.
- Từ khi Công ty được thí điểm mô hình Công ty mẹ - Công ty con năm 2004 cho đến năm 2010 được chính thức quyết định hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con và tiếp sau đó từ 2010 đến nay, Công ty Hanel đã khai thác khá thành công những lợi thế của mô hình này. Triển khai hiệu quả các hoạt động SXKD của Công ty mẹ; đồng thời hỗ trợ các công ty thành viên đạt và vượt kế hoạch SXKD được giao.

### **3. Quá trình phát triển**

#### **3.1. Mục tiêu kinh doanh**

- Tối đa hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh; bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu Công ty đầu tư tại Công ty và vốn của Công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác.
- Bảo đảm việc làm cho người lao động và lợi ích của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được Chủ sở hữu giao.

#### **3.2. Ngành nghề kinh doanh**

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
  - Điện, điện tử, tin học, viễn thông
  - Hạ tầng khu công nghiệp, khu công viên phần mềm, bất động sản
  - Logistics, công nghiệp phụ trợ
  - Đào tạo nguồn nhân lực quốc tế
  - Nông nghiệp công nghệ cao

### **4. Định hướng phát triển**

- Công ty Hanel phấn đấu trở thành một trong những Công ty hàng đầu trong nước và khu vực trong các lĩnh vực điện, điện tử, tin học, viễn thông và đầu tư

3106  
 C  
 RACH  
 MỘT  
 CÔNG

cơ sở hạ tầng công nghệ cao, chiếm thị phần lớn tại thị trường trong nước và khu vực.

- Đóng góp xứng đáng trong việc tạo dựng cơ sở hạ tầng công nghệ cao (khu công nghiệp phụ trợ, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao) làm nền tảng cho sự phát triển công nghiệp hóa – hiện đại hóa Thủ đô.
- Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao
- Hướng tới mục tiêu là doanh nghiệp mẫu mực về văn hóa doanh nghiệp, khoa học kỹ thuật, công nghệ, đào tạo và quan hệ quốc tế.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2013-2015 HƯỚNG TỚI 2020**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu Hanel, củng cố lực lượng sản xuất, phát huy ưu thế cạnh tranh, đổi mới quản lý để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn công ty.
- Phát triển tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt, các sản phẩm chủ lực của công ty; trên cơ sở đó tạo được sự phát triển đột phá trong hiệu quả hoạt động và quy mô của công ty giai đoạn 2015 - 2020.
- Xây dựng Hanel trở thành một doanh nghiệp công nghệ cao hàng đầu của Thủ đô và cả nước, tiến tới vươn ra thị trường khu vực và thế giới.
- Xây dựng, phát triển, đổi mới mô hình hoạt động của doanh nghiệp nhà nước Hanel đạt được mục tiêu, đường lối chỉ đạo tại các Nghị quyết của Đảng và Chính phủ về tái cơ cấu doanh nghiệp
- Đưa sản lượng tăng trưởng đều từ nay đến 2015 và tăng trưởng vượt bậc gấp 2 lần đến năm 2020.
- 2030 Hanel trở thành công ty sản xuất công nghệ hàng đầu Việt Nam, một khâu trong chuỗi sản xuất, kinh doanh toàn cầu.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thiện bộ máy quản lý lãnh đạo, quản lý năng động, hiệu quả, chuyên sâu, chuyên nghiệp, đồng bộ từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên, đáp ứng nhu cầu biến động, đảm bảo phát triển vững chắc trong mọi tình huống.
- Thực hiện nghiên cứu, phát triển sản xuất sản phẩm chủ lực theo từng năm, đảm bảo tính cạnh tranh và tính hiệu quả cho các năm 2013, 2014, 2015 và các năm tiếp theo.
- Tập trung nghiên cứu ứng dụng và đầu tư chuyên gia công nghệ phục vụ SXKD có hiệu lực và hiệu quả, có chuyển biến rõ rệt cho các năm 2013, 2014, 2015, làm nền tảng và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo trong tầm nhìn đến 2020.

102  
ĐƠN  
NHIỆ  
THÀ  
HAI  
ĐA

- Sử dụng hiệu quả nhất nguồn lực đất đai, tài sản của Nhà nước, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên đang sẵn có của Công ty và được Nhà nước giao quản lý.
- Các chỉ tiêu SXKD có chuyển biến rõ rệt, cụ thể:
  - Năm 2013: tăng trưởng 10% so với năm trước
  - Năm 2014: tăng trưởng 10% so với năm 2013
  - Năm 2015: tăng trưởng 10% so với năm 2014
  - Năm 2016 - 2020: tạo sự đột phá vượt bậc so với các năm trước, tăng trưởng gấp 2 lần so với năm 2015 và tiếp tục tăng trưởng cao cho các năm tiếp theo.

### 3. Kế hoạch triển khai

- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực mũi nhọn có hàm lượng công nghệ và có giá trị gia tăng cao đáp ứng thị trường trong nước và Quốc tế, có khả năng cạnh tranh, cụ thể :
  - + Sản phẩm phần cứng : máy tính các loại, điện thoại di động, đầu thu kỹ thuật số, smart tivi, tivi kỹ thuật số, điện tử gia dụng, cân điện tử, nhựa, xốp nhựa, thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, pin công nghệ sạch.
  - + Sản phẩm phần mềm chính quyền điện tử: hệ thống giám sát, giao thông thông minh trên nền bản đồ số, biên giới hải đảo và truy quét tội phạm bằng hình ảnh, cảnh báo sóng thần và ô nhiễm môi trường; bảo mật: giải pháp an ninh an toàn trong internet; giải pháp quản lý : thẻ vé tự động cho giao thông công cộng, bãi đỗ xe tự động, bệnh viện thông minh, quản lý doanh nghiệp ; giải pháp phần mềm cho thương mại điện tử, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, thành phố thông minh...
  - + Sản phẩm dịch vụ khác: logistics, dịch vụ truyền hình, tem điện tử chống hàng giả, khai báo thuế, gia công phần mềm, tích hợp hệ thống, trung tâm dữ liệu, gia công ITO và BPO, cung cấp Internet ăng rộng và đường truyền cáp quang.
- Tập trung vào các dự án công nghệ cao hoặc ứng dụng công nghệ cao tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, cạnh tranh trong nước và quốc tế tạo nền móng cho sự phát triển bền vững của Hanel trong hiện tại và trong tương lai. Các dự án bất động sản cũng nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao (Smart Community) để phát huy tiềm lực, tính cạnh tranh.
- Hạ tầng khu công nghệ cao, công viên phần mềm, công nghiệp phụ trợ
- Dự kiến mức tăng trưởng đến năm 2015, giai đoạn 2016-2020 như sau :
  - Năm 2013: tăng trưởng 10% so với năm trước
  - Năm 2014: tăng trưởng 10% so với năm 2013
  - Năm 2015: tăng trưởng 10% so với năm 2014

100-  
 TY  
 HUU  
 NH V  
 EL  
 - TP

□ Năm 2016 - 2020: tạo sự đột phá vượt bậc so với các năm trước, tăng trưởng gấp 2 lần so với năm 2015 và tiếp tục tăng trưởng cao cho các năm tiếp theo.

#### **4. Các giải pháp thực hiện**

##### **4.1. Quản trị doanh nghiệp**

- Xây dựng quy chế quản trị doanh nghiệp theo thông lệ kinh tế thị trường các quy định khác của Pháp luật.

- Hoàn thiện hệ thống các Quy chế tài chính, quy định hoạt động nội bộ của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, quy chế kiểm tra, giám sát nội bộ, quy chế đầu tư và mua sắm, thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế tuyển dụng, sử dụng trả lương thưởng, đào tạo, quy chế về bồi dưỡng, đào tạo nhân lực.

##### **4.2. Nguồn nhân lực**

Xây dựng phương án sử dụng lao động phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty giai đoạn 2013-2015, hướng tới mục tiêu 2020, cụ thể :

- Rà soát, xác định số lượng và cơ cấu lao động của công ty giai đoạn 2013-2015 : lao động tiếp tục sử dụng, lao động đưa đi đào tạo, lao động nghỉ hưu, lao động được chuyển sang làm việc không toàn thời gian.
- Chuyên môn hóa bộ phận nhân sự, đánh giá lại nguồn nhân lực về các khía cạnh năng lực, trách nhiệm, chuyên môn nghiệp vụ, ý chí quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ và đặc biệt là hiệu quả trong công việc theo mục tiêu phát triển công ty đề ra. Lượng hóa các mục tiêu của Công ty và phòng ban để đo lường và đánh giá hiệu quả, chất lượng công việc.
- Xây dựng kế hoạch và tiến hành đào tạo, đào tạo lại để nâng cao chất lượng nguồn lao động tại chỗ nhằm phát hiện, bồi dưỡng kịp thời cũng như khai thác tối đa nguồn nhân lực hiện có.
- Ưu tiên tuyển dụng, thu hút đội ngũ lao động tri thức, kỹ sư lành nghề, trình độ chuyên môn cao, nhân tài trong và ngoài nước trong các lĩnh vực hoạt động của công ty.
- Xây dựng chính sách lương, thưởng, đãi ngộ nhân sự để giữ chân người giỏi và thu hút người tài đảm bảo công bằng, cạnh tranh và hợp lý.

##### **4.3. Phát triển khoa học công nghệ, đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển**

- Thực hiện các dự án phát triển khoa học công nghệ, dự án hạ tầng công nghệ cao phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2013-2015 hướng tới mục tiêu 2020.
- Cân đối nguồn tài chính phù hợp để kế hoạch đầu tư có tính khả thi cao và phát huy hiệu quả của các dự án.



#### 4.4. Xây dựng chiến lược quản lý và phát triển thương hiệu

Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát triển tối đa giá trị thương hiệu Hanel. Đưa thương hiệu Hanel trở thành một trong ba thương hiệu hàng đầu về điện, điện tử, tin học, viễn thông và đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ.

#### 4.5. Tái cơ cấu tài chính và đầu tư tại các doanh nghiệp khác

- Thực hiện phá sản Công ty Liên doanh đèn hình Orion-Hanel
- Thực hiện thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động kinh doanh thua lỗ nhiều năm, tỷ lệ vốn nắm giữ nhỏ khó kiểm soát tình hình hoạt động, thu hồi vốn để thực hiện các dự án đầu tư khác.
- Thực hiện sáp nhập các doanh nghiệp thành viên tăng trưởng chậm, không có phương hướng phát triển, ngành nghề kinh doanh trùng lặp
- Thành lập mới một số doanh nghiệp để triển khai thực hiện các dự án như Xây dựng điểm thông quan nội địa của Thành phố Hà Nội, Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội, Tòa tháp thương mại điện tử và văn phòng Hanel...vv
- Duy trì hoặc bổ sung tăng tỷ lệ vốn góp khi có cơ hội tại các công ty có hiệu quả đầu tư cao, quản trị kinh doanh tốt.
- Tái cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên, không mở rộng thêm các đầu mối mới để tập trung vốn, quản lý có chất lượng các đầu mối đã đầu tư và duy trì hoạt động của một số doanh nghiệp thành viên.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUỐC BÌNH